

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài chính áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4077/TTr-STC ngày 10/6/2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới và 14 TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, xây dựng

quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để áp dụng thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Bái Hà**

## NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày    /6/2026  
của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)








**1. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**



<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.01	
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án.</li> </ul>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung tương ứng quy định tại các điểm d, e và h khoản 1 hoặc các điểm b và c khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (nếu có).		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính.</li> </ul>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		

2.6	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Qua hệ thống bưu chính. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> .			
2.7	<b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh Hà Tĩnh. <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không. <b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan, Bộ Tài chính (nếu có).			
2.8	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Cơ quan đăng ký đầu tư tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến, lập báo cáo thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.			
2.9	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo Mẫu I.2.2 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC hoặc văn bản từ chối, nêu rõ lý do.			
2.10	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> . Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

B2	Chuyên hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
B4	<p><b>Thẩm định hồ sơ:</b></p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PVHCC để trả cho tổ chức cá nhân <i>theo bước B12</i>.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện thẩm định, làm văn bản lấy ý kiến thẩm định các Sở ban ngành, địa phương liên quan trình Lãnh đạo phòng xem xét ký nháy, Lãnh đạo Sở ký duyệt Văn thư phát hành văn bản.</p>	Công chức được giao xử lý hồ sơ/ Lãnh đạo phòng /Lãnh đạo Sở/ Văn thư	01 ngày	<p>- Mẫu 05, 06 và Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.</p> <p>- Hoặc mẫu 05 và Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành liên quan kèm theo hồ sơ lấy ý kiến.</p>
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	06 ngày	Văn bản cho ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và dự thảo Báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.01); Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2).
B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.01) đã ký nháy; Dự thảo Quyết

				định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2).
B8	Xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.01) đã ký duyệt; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2).
B9	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua TTPV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.01) đã ký, đóng dấu; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B10	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư.
B11	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư.
B12	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc Văn bản thông

				báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>			
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ		Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ		Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ		Mẫu 06.docx
	BM.ĐT.I.1.8	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp điều chỉnh chung)  Mẫu I.1.8.docx		
	BM.ĐT.01.01	Báo cáo thẩm định		

		 BM.ĐT.01.01.docx
	BM.ĐT.I.2.2	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư  Mẫu I.2.2.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Văn bản cho ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	
-	Báo cáo thẩm định.	
-	Bản sao Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		









## 2. Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.02	
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.</li> <li>- Có thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.</li> </ul>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>

-	Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành;	x		
-	Tài liệu chứng minh nội dung thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.		Bản sao có chứng thực	
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính.</p>			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan, Bộ Tài chính (nếu có).</p>			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư nước ngoài.			
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành theo Mẫu I.2.11 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC hoặc văn bản từ chối, nêu rõ lý do.</p>			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh);	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	<p>qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
B4	Căn cứ hồ sơ của nhà đầu tư, dự thảo Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy. <i>Chuyển sang thực hiện B5.</i>	Công chức được giao xử lý hồ sơ/ Lãnh đạo phòng /Lãnh đạo Sở/ Văn thư	4,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.11) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	01 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.11) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành. đã ký nháy.

B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.11) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.11) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
B8	Phát hành văn bản và trả kết quả cho nhà đầu tư.	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.11) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>			
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			









	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
	BM.ĐT.I.1.15	Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành  Mẫu I.1.15.docx	
	BM.ĐT.I.2.11	Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành  Mẫu I.2.11.docx	
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>		
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.		
-	Hồ sơ theo mục 2.3.		
-	Bản sao Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện điều chỉnh đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.		
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.			

### 3. Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.03	
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có Giấy phép đầu tư, Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc văn bản khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người có thẩm quyền cấp có quy định về ưu đãi đầu tư (nếu có).</li> <li>- Nhà đầu tư không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Đầu tư.</li> </ul>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị gồm các nội dung: Tên và địa chỉ của nhà đầu tư; Ưu đãi đầu tư theo quy định tại văn bản pháp luật trước thời điểm văn bản pháp luật mới có hiệu lực gồm: loại ưu đãi, điều kiện hưởng ưu đãi, mức ưu đãi (nếu có); Nội dung văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung có quy định làm thay đổi ưu đãi đầu tư đã áp dụng đối với nhà đầu tư theo quy định tại điểm b khoản này; Đề xuất của nhà đầu tư về áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 12 Luật Đầu tư.</li> </ul>	x	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép đầu tư, Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc văn bản khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người có thẩm quyền cấp có quy định về ưu đãi đầu tư (nếu có).</li> </ul>		x
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p>		

	<p>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính.</p>			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan, Bộ Tài chính (nếu có).</p>			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư theo Mẫu I.2.23 quy định tại Thông tư số 55/2026/TT-BTC.			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu</p>	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
B4	Trên cơ sở hồ sơ của nhà đầu tư, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	19,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư (BM.ĐT.I.1.21).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	05 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư (BM.ĐT.I.1.21) đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	05 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư (BM.ĐT.I.1.21) đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư (BM.ĐT.I.1.21)
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư (BM.ĐT.I.1.21).
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ</i></p>				

	<i>thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i>	
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>	
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT.I.1.21	Văn bản đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư  Mẫu I.1.21.docx
	BM.ĐT.I.2.23	Quyết định việc áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư  Mẫu I.2.23.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Bản sao Quyết định việc áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		

#### 4. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.04
2	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
2.1	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<p>(1) Đối với trường hợp 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Đối với đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với một trong các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.</li> </ul> </li> </ul> <p>Khi đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch thì thực hiện đánh giá sự phù hợp của dự án với mục tiêu, tầm nhìn, định hướng hoặc phương hướng phát triển, sắp xếp, phân bổ không gian các hoạt động kinh tế xã hội theo nội dung, yêu cầu của quy hoạch.</p> <p>Trường hợp phải đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch đô thị và nông thôn, nội dung thẩm định phải có đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch phân khu; trường hợp dự án được đề xuất tại khu vực không phải lập quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn hoặc quy hoạch phân khu phải điều chỉnh và chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch chung;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đánh giá nhu cầu sử dụng đất (nếu có), sử dụng rừng (nếu có), sử dụng khu vực biển (nếu có) phù hợp với mục tiêu, quy mô, địa điểm, yêu cầu hoạt động của dự án;</li> <li>+ Đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư; đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</li> <li>+ Đánh giá về ưu đãi đầu tư và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có);</li> <li>+ Đánh giá về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có);</li> <li>+ Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị, đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ;</li> <li>+ Đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị di tích, di sản thế giới và các điều kiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa;</li> <li>+ Căn cứ pháp lý và điều kiện áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư theo quy</li> </ul>	

	<p>định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư và Điều 30 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư:</li> <li>+ Các nội dung thẩm định quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và g khoản 7 Điều này;</li> <li>+ Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất;</li> <li>+ Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có);</li> <li>+ Căn cứ pháp lý, điều kiện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư và Điều 30 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP;</li> <li>+ Đánh giá việc đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, phát triển đô thị, kinh doanh bất động sản (đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản);</li> <li>+ Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan.</li> </ul> <p>(2) Đối với trường hợp 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái đã triển khai trước ngày 01 tháng 01 năm 2021;</li> <li>- Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính về đất đai, mà không có khả năng thực hiện hoặc không có nhu cầu tiếp tục thực hiện;</li> <li>- Không thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư.</li> </ul>						
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>						
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>						
<b>2.3</b>	<p><b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 70%;"></th> <th style="width: 15%; text-align: center;"><b>Bản chính</b></th> <th style="width: 15%; text-align: center;"><b>Bản sao</b></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="170 2029 279 2076"><b>2.3.1</b></td> <td colspan="2" data-bbox="279 2029 1481 2076"><i>Trường hợp 1: Áp dụng chung (Điều 35 Nghị định số</i></td> </tr> </tbody> </table>		<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>	<b>2.3.1</b>	<i>Trường hợp 1: Áp dụng chung (Điều 35 Nghị định số</i>	
	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>					
<b>2.3.1</b>	<i>Trường hợp 1: Áp dụng chung (Điều 35 Nghị định số</i>						
<b>2.3.1</b>	<i>Trường hợp 1: Áp dụng chung (Điều 35 Nghị định số</i>						

	96/2026/NĐ-CP)		
(1)	<b>Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:</b>		
-	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận.	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư.		Bản sao có chứng thực
-	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		x
-	<p>Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất, sử dụng rừng, sử dụng khu vực biển (nếu có) tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), sử dụng rừng (nếu có), sử dụng khu vực biển (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).</p> <p>Trường hợp pháp luật về xây dựng và pháp luật khác quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.</p> <p>Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ có đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì nhà đầu tư nộp bổ sung hồ sơ đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.</p>	x	
-	Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc bản sao tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư.		Bản sao có chứng thực
-	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu	x	

	tư đối với dự án thuộc diện thẩm định về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có).		
-	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC.	x	
-	Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).		Bản sao có chứng thực
<b>(2)</b>	<b>Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập bao gồm:</b>		
-	Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư.	x	
-	<p>Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; thông tin về hiện trạng sử dụng đất, sử dụng rừng, sử dụng khu vực biển (nếu có) tại địa điểm thực hiện dự án, xác định các trường hợp thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất (nếu có), dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nếu có), sử dụng rừng (nếu có), sử dụng khu vực biển (nếu có); đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, dự kiến về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có); dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có); cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).</p> <p>Trường hợp pháp luật về xây dựng và pháp luật khác quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.</p> <p>Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ có đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền nộp bổ sung hồ sơ đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.</p>	x	
-	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có).	x	
<b>(3)</b>	<b>Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn nhà đầu tư gồm:</b>		
-	-Tài liệu giải trình về việc đáp ứng điều kiện để đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức		Bản sao có chứng

	đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;		thực
-	Tài liệu giải trình về việc đáp ứng điều kiện để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về đấu thầu trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất. Trong trường hợp này, đề xuất dự án đầu tư xác định sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;		Bản sao có chứng thực
-	Thông tin về tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc bản sao Quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư có quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 23 Luật Đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận việc thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 23 Luật Đầu tư.		Bản sao có chứng thực
<b>(4)</b>	<b>Đối với dự án đầu tư xây dựng, đề xuất dự án đầu tư gồm:</b>		
-	Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP. Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, nội dung đề xuất dự án bao gồm thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ (nếu có). Đối với dự án khu đô thị, trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền được nộp hoặc sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự	X	

	án đầu tư, trong đó đề xuất sơ bộ phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương;		
-	Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có) đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP.	x	
<b>2.3.2</b>	<b><i>Trường hợp 2: Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư;	x	
-	Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC);		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, văn bản/tài liệu về dự án đầu tư.		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p>		







	+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính.			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ hồ sơ và kèm theo bản điện tử			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Qua hệ thống bưu chính. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> .			
<b>2.7</b>	<b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính. <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh. <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không. <b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan.			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> - Hồ sơ đủ điều kiện: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo Mẫu I.2.1 hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo Mẫu I.2.3 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định; Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư.			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> . Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3.








	yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
<b>Đối với trường hợp 1:</b>				
B4	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản chuyển Trung tâm PVHCC để trả cho tổ chức cá nhân <i>theo bước B12</i>.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện thẩm định thì ban hành văn bản lấy ý kiến thẩm định của các sở, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó theo quy định tại khoản 7 hoặc khoản 8 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP trình lãnh đạo phòng ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư đóng dấu gửi các cơ quan. <i>Chuyển sang thực hiện B5.</i></li> </ul>	Công chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo Sở; Văn thư	01 ngày	<p>Mẫu 05, 06 và Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.</p> <p>Hoặc mẫu 05 và Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.</p>
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	06 ngày	Văn bản ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và dự thảo Báo cáo thẩm định, đề nghị	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định

	UBND tỉnh cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư kèm dự thảo Quyết định trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.			(BM.ĐT.01.04) và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.1).
B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.04) đã ký nháy và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT. I.2.1).
B8	Xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.04) đã ký duyệt và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT. I.2.1).
B9	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua Trung tâm PV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.04) đã ký duyệt và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT. I.2.1) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B10	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT. I.2.1) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.
B11	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ; Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.1) hoặc Văn bản thông

				báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.
B12	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.1) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
<b><i>Đối với trường hợp 2:</i></b>				
B4	Xem xét điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	10,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.01) và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.3).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	1,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.01) đã ký nháy và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.3).
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.01) đã ký duyệt và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu

				tu đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.3).
B7	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua Trung tâm PV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.01) đã ký duyệt và Dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.3) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B8	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.3) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư.
B9	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ; Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.3) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư.
B10	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư

				(BM.ĐT.I.2.3) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx			
Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx			
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ  Mẫu 03.docx			
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx			
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx			
Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx			

	BM.ĐT.I.1.1	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư  Mẫu I.1.1.docx
	BM.ĐT.I.1.2	Văn bản đề xuất dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan có thẩm quyền lập)  Mẫu I.1.2.docx
	BM.ĐT.I.1.3	Văn bản đề xuất dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do do nhà đầu tư đề xuất.  Mẫu I.1.3.docx
	BM.ĐT.I.1.9	Văn bản Báo cáo tình hình thực hiện dự án  Mẫu I.1.9.docx
	BM.ĐT.01.04	Báo cáo thẩm định  Mẫu 01.04.docx
	BM.ĐT.I.2.1	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư  Mẫu I.2.1.docx
	BM.ĐT.I.2.3	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư  Mẫu I.2.3.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Văn bản cho ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	
-	Báo cáo thẩm định.	
-	Bản sao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo	

	không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
-	Bản sao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư.
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.	

### **5. Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.05
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<p>(1) Đối với trường hợp 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Nội dung điều chỉnh thuộc một trong các trường hợp: Thay đổi nội dung, mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đã được quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; Thay đổi quy mô diện tích đất sử dụng trên 10% hoặc trên 30 ha trong trường hợp dự án có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Thay đổi địa điểm đầu tư mới khác với địa điểm đầu tư đã được phê duyệt tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ trường hợp thay đổi thông tin về địa điểm đầu tư do cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp hoặc trường hợp thay đổi diện tích sử dụng đất nhưng vẫn ở địa điểm đã được phê duyệt; Kéo dài tiến độ thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp điều chỉnh tiến độ quá 24 tháng theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư; Điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Thay đổi nhà đầu tư của dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư trước khi dự án khai thác, vận hành hoặc thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư đã được ghi tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có).</li> </ul> <p>(2) Đối với trường hợp 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Dự án đầu tư hoặc phần dự án đầu tư chuyển nhượng không bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 36 Luật Đầu tư;</li> </ul>	

- Nhà đầu tư nước ngoài nhận chuyển nhượng dự án đầu tư, một phần dự án đầu tư phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Đầu tư;
- Điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có);
- Điều kiện quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
- Khi chuyển nhượng dự án đầu tư, ngoài việc thực hiện theo quy định tại Điều này, doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp trước khi thực hiện việc điều chỉnh dự án đầu tư.

(3) Đối với trường hợp 3:

- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Nội dung điều chỉnh thuộc một trong các trường hợp: Thay đổi nội dung, mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đã được quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; Thay đổi quy mô diện tích đất sử dụng trên 10% hoặc trên 30 ha trong trường hợp dự án có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Thay đổi địa điểm đầu tư mới khác với địa điểm đầu tư đã được phê duyệt tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ trường hợp thay đổi thông tin về địa điểm đầu tư do cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp hoặc trường hợp thay đổi diện tích sử dụng đất nhưng vẫn ở địa điểm đã được phê duyệt; Kéo dài tiến độ thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp điều chỉnh tiến độ quá 24 tháng theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư; Điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Thay đổi nhà đầu tư của dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư trước khi dự án khai thác, vận hành hoặc thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư đã được ghi tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có).

(4) Đối với trường hợp 4:

- Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật;
- Không được thay đổi điều kiện của nhà đầu tư (nếu có) tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thực hiện việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư.

(5) Đối với trường hợp 5:

- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Nội dung điều chỉnh thuộc một trong các trường hợp: Thay đổi nội dung, mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đã được quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; Thay đổi quy mô diện tích đất sử dụng trên 10% hoặc trên 30 ha trong trường hợp dự án có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Thay đổi địa điểm đầu tư mới khác với địa điểm đầu tư đã được phê duyệt tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ trường hợp thay đổi thông tin về địa điểm đầu tư do cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp hoặc trường hợp thay đổi diện tích sử dụng đất nhưng vẫn ở địa điểm đã được phê duyệt; Kéo dài tiến độ thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp điều chỉnh tiến độ quá 24 tháng theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư; Điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Thay đổi nhà đầu tư của dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư trước khi dự án khai thác, vận hành hoặc thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư đã được ghi tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có).

(6) Đối với trường hợp 6:

- Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật đất đai về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất; quyền và nghĩa vụ của người nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; điều kiện góp vốn và nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

- Đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản (nếu có);

- Đáp ứng điều kiện quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thỏa thuận giữa cơ quan có thẩm quyền và nhà đầu tư (nếu có);

- Đáp ứng điều kiện góp vốn và nhận vốn góp bằng tài sản của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan;

- Đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Đầu tư và các Điều 15, 16 và 17 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 20 Luật Đầu tư;

- Thực hiện các nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước (nếu có) theo quy định của

<p>pháp luật.</p> <p>(7) Đối với trường hợp 7:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật đất đai về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất; quyền và nghĩa vụ của người nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; điều kiện góp vốn và nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;</li> <li>- Đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản (nếu có);</li> <li>- Đáp ứng điều kiện quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thỏa thuận giữa cơ quan có thẩm quyền và nhà đầu tư (nếu có);</li> <li>- Đáp ứng điều kiện góp vốn và nhận góp vốn bằng tài sản của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan;</li> <li>- Đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Đầu tư và các Điều 15, 16 và 17 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 20 Luật Đầu tư;</li> <li>- Thực hiện các nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước (nếu có) theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Điều kiện hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).</li> </ul> <p>(8) Đối với trường hợp 8:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Bản án, quyết định của tòa án, trọng tài có hiệu lực.</li> </ul> <p>(9) Đối với trường hợp 9:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Nhà đầu tư có nhu cầu điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư do Nhà nước chậm giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc chậm được bàn giao đất; hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.</li> </ul>
---

<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
<b>2.3.1</b>	<b><i>Trường hợp 1: Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;	x	
-	Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức;		
-	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 31 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (nếu có).		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.2</b>	<b><i>Trường hợp 2: Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư;	x	
-	Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có);		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC);		Bản sao có

			chứng thực
-	Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.3</b>	<b><i>Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng;	x	
-	Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có);	x	
-	Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có);	x	
-	Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có);	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có);		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm.	x	

<b>2.3.4</b>	<b>Trường hợp 4: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư;	x	
-	Quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có); bản sao Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có);		Bản sao có chứng thực
-	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (nếu có).		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.5</b>	<b>Trường hợp 5: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại;	x	
-	Bản sao nghị quyết hoặc bản sao quyết định của nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại về việc tổ chức lại, trong đó có nội dung về việc xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (nếu có);		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).		Bản sao có chứng thực

<b>2.3.6</b>	<b>Trường hợp 6: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm góp vốn;	x	
-	Thỏa thuận của các cổ đông, thành viên về việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đang hoạt động;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư góp vốn, nhà đầu tư nhận góp vốn;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của bên góp vốn;		Bản sao có chứng thực
-	Thông tin về tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất.		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.7</b>	<b>Trường hợp 7: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm hợp tác kinh doanh;	x	
-	Bản sao hợp đồng hợp tác kinh doanh;		Bản sao có chứng thực
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của các bên tham gia hợp tác kinh doanh;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà		Bản sao có

	đầu tư (nếu có) của nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh;		chứng thực
-	Thông tin về tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao một trong các tài liệu sau của bên tham gia hợp tác kinh doanh: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.8</b>	<b><i>Trường hợp 8: Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
	Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
	Bản sao bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài;		Bản sao có chứng thực
	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.9</b>	<b><i>Trường hợp 9: Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
	- Đối với trường hợp chậm được bàn giao đất quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP, hồ sơ gồm:		
	+ Văn bản đề nghị của nhà đầu tư;	x	

	+ Bản sao Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyên mục đích sử dụng đất hoặc bản sao văn bản bàn giao đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.		Bản sao có chứng thực
	- Đối với trường hợp cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị của nhà đầu tư, bao gồm nội dung thuyết minh về việc cập nhật thông tin này.	x	
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính</p>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ hồ sơ và kèm theo bản điện tử		
<b>2.5</b>	<p><b>Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Đối với các trường hợp từ (1) đến (7): 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với các trường hợp từ (8): 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với trường hợp (9): 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</p> <p>- Qua hệ thống bưu chính.</p> <p>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</p>		
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban ngành và địa phương liên quan.</p>		
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.		
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>- Hồ sơ đủ điều kiện: Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo Mẫu I.2.2 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</p>		

	- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyên hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
	<b>Đối với trường hợp từ (1) đến (7):</b>			
B4	<p><b>Thẩm định hồ sơ:</b></p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PVHCC để</p>	Công chức được giao xử lý hồ sơ/ Lãnh đạo phòng /Lãnh đạo Sở/ Văn thư	01 ngày	<p>- Mẫu 05, 06 và Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định</p> <p>- Hoặc mẫu 05 và Văn bản lấy ý kiến</p>



	<p>trả cho tổ chức cá nhân <i>theo bước B12</i>.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện, làm văn bản lấy ý kiến thẩm định các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy, Lãnh đạo Sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản. <i>Chuyển sang thực hiện B5</i>.</p>			các cơ quan liên quan.
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	06 ngày	Văn bản cho ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và dự thảo Báo cáo thẩm định đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh dự án đầu tư; dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05); Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký nháy; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B8	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã









				ký duyệt; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B9	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (Qua TTPV HCC tỉnh)	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký, đóng dấu; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B10	UBND tỉnh xem xét quyết định	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
B11	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
B12	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc








				Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
<b>Đối với trường hợp 8:</b>				
B4	Căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	7,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05); Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký nháy; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký duyệt; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B7	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua Trung tâm PV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký, đóng dấu; Dự thảo Quyết định chấp



				thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B8	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
B9	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ; Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
B10	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
	<b><i>Đối với trường hợp 9:</i></b>			
B4	Trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư mà không cần thực hiện các thủ tục tại khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	02 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05); Dự thảo Quyết định chấp thuận điều

				chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký nháy; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký duyệt; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.).
B7	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua Trung tâm PV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.01.05) đã ký, đóng dấu; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B8	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	1,5 ngày	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện

				cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
B9	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ; Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
B10	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (BM.ĐT.I.2.2.) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		
	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ		

Mẫu 03	<p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</p>  <p>Mẫu 03.docx</p>
Mẫu 04	<p>Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả</p>  <p>Mẫu 04.docx</p>
Mẫu 05	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ</p>  <p>Mẫu 05.docx</p>
Mẫu 06	<p>Sổ theo dõi hồ sơ</p>  <p>Mẫu 06.docx</p>
BM.ĐT.I.1.6	<p>Văn bản đề nghị của nhà đầu tư (<i>Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với trường hợp chậm được bàn giao đất theo khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.6.docx</p>
BM.ĐT.I.1.7	<p>Văn bản đề nghị của nhà đầu tư (<i>Cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.7.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp điều chỉnh chung</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8.a	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.a.docx</p>

BM.ĐT.I.1.8.b	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.b.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8.c	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.c.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8.d	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế; thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.d.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8.e	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.e.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8.g	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.g.docx</p>
BM.ĐT.I.1.8.h	<p>Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài</i>)</p>  <p>Mẫu I.1.8.h.docx</p>
BM.ĐT.I.1.9	<p>Báo cáo tình hình thực hiện dự án</p>  <p>Mẫu I.1.9.docx</p>
BM.ĐT.01.05	<p>Báo cáo thẩm định</p>

		 BM.ĐT.01.05.docx
	BM.ĐT.I.2.2	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư  Mẫu I.2.2.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Văn bản cho ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	
-	Báo cáo thẩm định.	
-	Bản sao Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		

## **6. Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**








<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.06
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<p>- Dự án thuộc một trong các trường hợp:</p> <p>+ Đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất 02 lần mà chỉ có một nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc có nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án sau khi tổ chức đấu giá 02 lần mà không có người tham gia theo quy định của Luật Đất đai;</p> <p>+ Đã thực hiện thủ tục mời quan tâm nhưng chỉ có một nhà đầu tư đăng ký và đáp ứng điều kiện mời quan tâm hoặc nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng điều kiện mời quan tâm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> <p>- Đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>+ Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất;</p>	



	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có);</li> <li>+ Căn cứ pháp lý, điều kiện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư và Điều 30 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP;</li> <li>+ Đánh giá việc đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, phát triển đô thị, kinh doanh bất động sản (đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản);</li> <li>+ Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan.</li> </ul>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư.		Bản sao có chứng thực
-	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		Bản sao có chứng thực
-	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.	x	
-	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC (nếu có).	x	
-	Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).		x
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p>		

	<p>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính.</p>			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan, Bộ Tài chính (nếu có).</p>			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Quyết định chấp thuận nhà đầu tư theo Mẫu I.2.4 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.</li> </ul>			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p>	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
B4	<b>Thẩm định hồ sơ:</b> - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PVHCC để trả cho tổ chức cá nhân <i>theo bước B12</i> . - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện thẩm định, làm văn bản lấy ý kiến thẩm định các Sở ban ngành, địa phương liên quan, trình Lãnh đạo phòng xem xét ký nháy, Lãnh đạo Sở ký duyệt Văn thư phát hành văn bản. <i>Chuyển sang thực hiện B5.</i>	Công chức được giao xử lý hồ sơ/ Lãnh đạo phòng /Lãnh đạo Sở/ Văn thư	01 ngày	- Mẫu 05, 06 và Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.  - Hoặc mẫu 05 và Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành liên quan kèm theo hồ sơ lấy ý kiến.
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	06 ngày	Văn bản cho ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và dự thảo Báo cáo thẩm định đề nghị UBND tỉnh cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư; dự thảo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.01.06); Dự thảo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4).

B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.01.06) đã ký nháy; Dự thảo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4).
B8	Xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.01.06) đã ký duyệt; Dự thảo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4).
B9	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua TTPV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Báo cáo thẩm định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.01.06) đã ký, đóng dấu; Dự thảo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B10	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư.
B11	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư.
B12	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận Nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.4) hoặc Văn bản thông báo

			không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>		
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>		
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
	BM.ĐT.I.1.4	Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư  Mẫu I.1.4.docx	
	BM.ĐT.01.06	Báo cáo thẩm định	

		 BM.ĐT.01.06.docx
	BM.ĐT.I.2.4	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư  Mẫu I.2.4.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Văn bản cho ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	
-	Báo cáo thẩm định.	
-	Bản sao Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		

### **7. Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.07
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án thuộc một trong các trường hợp: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất 02 lần mà chỉ có một nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc có nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án sau khi tổ chức đấu giá 02 lần mà không có người tham gia theo quy định của Luật Đất đai;</li> <li>+ Đã thực hiện thủ tục mời quan tâm nhưng chỉ có một nhà đầu tư đăng ký và đáp ứng điều kiện mời quan tâm hoặc nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng điều kiện mời quan tâm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</li> </ul> </li> <li>- Đáp ứng các yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khả năng đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; khả năng đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất;</li> <li>+ Đánh giá việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước</li> </ul> </li> </ul>	






	<p>ngoài (nếu có);</p> <p>+ Căn cứ pháp lý, điều kiện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư và Điều 30 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP;</p> <p>+ Đánh giá việc đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, phát triển đô thị, kinh doanh bất động sản (đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản);</p> <p>+ Các điều kiện khác đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan.</p>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</p> <p>- Qua Dịch vụ Buru chính.</p> <p>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;	x	
-	Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức;	x	
-	<p>Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh (nếu có), bao gồm:</p> <p>+ Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;</p> <p>+ Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư hoặc tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;</p>		Bản sao có chứng thực
*	+ Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất, sử dụng rừng, sử dụng khu vực biển (nếu có) tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), sử dụng rừng (nếu có), sử dụng khu vực biển (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động,	x	








	<p>hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).</p> <p>Trường hợp pháp luật về xây dựng và pháp luật khác quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.</p> <p>Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ có đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì nhà đầu tư nộp bổ sung hồ sơ đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;</p>		
*	Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc bản sao tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có);	x	
-	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC;	x	
-	Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).		x
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính</p>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</p> <p>- Qua hệ thống bưu chính.</p>		

	- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> .			
2.7	<b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh Hà Tĩnh. <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không. <b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban ngành và địa phương liên quan.			
2.8	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
2.9	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> - Hồ sơ đủ điều kiện: Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư theo Mẫu I.2.5.a hoặc I.2.5.b ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.			
2.10	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> . Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.

B4	<p><b>Thẩm định hồ sơ:</b></p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PVHCC để trả cho tổ chức cá nhân <i>theo bước B12</i>.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện, làm văn bản lấy ý kiến thẩm định các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy, Lãnh đạo Sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản. <i>Chuyển sang thực hiện B5</i>.</p>	Công chức được giao xử lý hồ sơ/ Lãnh đạo phòng /Lãnh đạo Sở/ Văn thư	01 ngày	<p>- Mẫu 05, 06 và Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định</p> <p>- Hoặc mẫu 05 và Văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan.</p>
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	06 ngày	Văn bản cho ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và dự thảo Báo cáo thẩm định đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh nhà đầu tư; dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.01.07); Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b).
B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.01.07) đã ký nháy; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b).

B8	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.01.07) đã ký duyệt; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b).
B9	Phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (Qua TTPV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.01.07) đã ký, đóng dấu; Dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3
B10	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư
B11	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.	Công chức TN&TKQ, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư.

B12	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (BM.ĐT.I.2.5.a) hoặc (BM.ĐT.I.2.5.b) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx		
Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx		
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx		
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx		
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx		

	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Số theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT. I.1.8	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư ( <i>Trường hợp điều chỉnh chung</i> )  Mẫu I.1.8.docx
	BM.ĐT.I.1.8.a	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư ( <i>Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư</i> )  Mẫu I.1.8.a.docx
	BM.ĐT.I.1.8.b	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư ( <i>Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm</i> )  Mẫu I.1.8.b.docx
	BM.ĐT.01.07	Báo cáo thẩm định  BM.ĐT.01.07.docx
	BM.ĐT.I.2.5.a	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư ( <i>Trường hợp điều chỉnh của dự án được chấp thuận nhà đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư</i> )  Mẫu I.2.5.a.docx
	BM.ĐT.I.2.5.b	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư ( <i>Trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án</i> ), ( <i>Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm</i> )  Mẫu I.2.5.b.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	

-	Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Văn bản cho ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
-	Báo cáo thẩm định.
-	Bản sao Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.	

### **8. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**


<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.08
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<p>- Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>+ Phù hợp với một trong các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch theo quy định pháp luật về quy hoạch;</p> <p>+ Đáp ứng điều kiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (đối với trường hợp đề nghị gia hạn sử dụng đất).</p> <p>- Không thuộc diện các loại dự án sau:</p> <p>+ Dự án sử dụng dây chuyền công nghệ khi hoạt động không đáp ứng quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường; hoặc công suất (tính theo số lượng sản phẩm được tạo ra bởi dây chuyền công nghệ trong một đơn vị thời gian) hoặc hiệu suất của dây chuyền công nghệ còn lại dưới 85% so với công suất hoặc hiệu suất thiết kế; hoặc mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng vượt quá 15% so với thiết kế.</p> <p>Trường hợp không có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường liên quan đến dây chuyền công nghệ của dự án thì áp dụng chỉ tiêu kỹ thuật của tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường;</p> <p>+ Dự án sử dụng máy móc, thiết bị không bố trí thành dây chuyền công nghệ để sản xuất có mã hàng hóa (mã số HS) thuộc các Chương 84 và 85 Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam khi hoạt động không đáp ứng quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường hoặc công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị còn dưới 85% so với công suất, hiệu suất thiết kế; hoặc mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng vượt quá 15%</p>	











	<p>so với thiết kế. Trường hợp không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường liên quan đến máy móc, thiết bị của dự án thì áp dụng chỉ tiêu kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường;</p> <p>+ Dự án sử dụng công nghệ thuộc danh mục công nghệ cấm chuyển giao từ nước ngoài vào Việt Nam và trong lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyển giao công nghệ;</p> <p>+ Dự án đầu tư thuộc trường hợp nhà đầu tư phải chuyển giao không bồi hoàn tài sản cho Nhà nước Việt Nam hoặc bên Việt Nam.</p>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đến thời điểm nộp hồ sơ;	x	
-	Thông tin về tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;		Bản sao có chứng thực
-	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư hoặc tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Văn bản xác định công nghệ của dự án đầu tư đối với dự án quy định tại khoản 15 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định tại khoản 16 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP.		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p>		

	<p>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính.</p>			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> UBND tỉnh Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan.</p>			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo Mẫu I.2.2 hoặc Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư theo Mẫu I.2.5.a ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.</li> </ul>			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p>	Tổ chức/cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 04 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3.
B4	- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện lấy ý kiến trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, Lãnh đạo Sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân <i>theo bước B12</i> . - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan trình Lãnh đạo phòng xem xét ký nháy, Lãnh đạo Sở ký duyệt, Văn thư phát hành văn bản. <i>Chuyển sang thực hiện bước B5</i> .	Công chức được giao xử lý hồ sơ/ Lãnh đạo phòng /Lãnh đạo Sở/ Văn thư	01 ngày	- Mẫu 05, 06 và Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện lấy ý kiến; - Hoặc mẫu 05 và Văn bản lấy ý kiến cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan.
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	06 ngày	Văn bản ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan và dự thảo Báo cáo thẩm định đề nghị UBND tỉnh chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư; Dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.08); Dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc (BM.ĐT.1.2.5.a).

	trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.			
B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.08) đã ký nháy; Dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc (BM.ĐT.1.2.5.a).
B8	Xem xét, ký duyệt kết quả thẩm định của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.08) đã ký duyệt; Dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc (BM.ĐT.1.2.5.a).
B9	Làm thủ tục phát hành văn bản và chuyển kết quả kèm theo 01 bộ hồ sơ sang UBND tỉnh để giải quyết (qua Trung tâm PV HCC tỉnh).	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định (BM.ĐT.01.08) đã ký duyệt; Dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc (BM.ĐT.1.2.5.a) và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B10	UBND tỉnh xem xét quyết định.	UBND tỉnh	03 ngày	Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của Dự án đầu tư (BM.ĐT.I.2.2) hoặc (BM.ĐT.1.2.5.a) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian

				hạn hoạt động của dự án đầu tư.
B11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc.</li> </ul>	Công chức TN&TKQ, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của Dự án đầu tư (BM.ĐT.1.2.2) hoặc (BM.ĐT.1.2.5.a) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư.
B12	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của Dự án đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
	Mẫu 01	<div style="text-align: right;">   Mẫu 01.docx </div> Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		

	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT.01.08	 BM.ĐT.01.08.docx Báo cáo thẩm định
	BM.ĐT.I.1.9	 Mẫu I.1.9.docx Báo cáo tình hình thực hiện dự án
	BM.ĐT.I.1.10	 Mẫu I.1.10.docx Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư
	BM.ĐT.I.2.2	 Mẫu I.2.2.docx Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư
	BM.ĐT.I.2.5.a	 Mẫu I.2.5.a.docx Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	

-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.
-	Hồ sơ theo mục 2.3.
-	Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Văn bản cho ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
-	Báo cáo thẩm định.
-	Bản sao Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định.
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.	

## 9. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.09
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<p>(1) Đối với trường hợp 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư;</li> <li>- Không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư và điều ước quốc tế về đầu tư;</li> <li>- Có địa điểm thực hiện dự án đầu tư được xác định trên cơ sở thông tin về tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc bản sao hợp lệ giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc bản sao hợp lệ thỏa thuận thuê địa điểm hoặc văn bản, tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;</li> <li>- Dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch quy định tại khoản 7 Điều 32 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP;</li> <li>- Đáp ứng điều kiện về suất đầu tư trên một diện tích đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương và được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (nếu có), số lượng lao động sử dụng (nếu có);</li> <li>- Đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài;</li> <li>- Đáp ứng điều kiện về sử dụng công nghệ đối với dự án thuộc diện lấy ý kiến về công nghệ (nếu có) theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.</li> </ul> <p>(2) Đối với trường hợp 2: Dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; Dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận</p>	

	<p>nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</p> <p>(3) Đối với trường hợp 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;</li> <li>- Nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</li> </ul> <p>(4) Đối với trường hợp 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái đã triển khai trước ngày 01 tháng 01 năm 2021;</li> <li>- Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính về đất đai, mà không có khả năng thực hiện hoặc không có nhu cầu tiếp tục thực hiện;</li> <li>- Không thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư.</li> </ul>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
<b>2.3.1</b>	<i>Trường hợp 1: Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i>		
-	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư.		Bản sao có chứng thực
-	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư hoặc tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa	x	






	<p>điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất, sử dụng rừng, sử dụng khu vực biển (nếu có) tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), sử dụng rừng (nếu có), sử dụng khu vực biển (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hướng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).</p> <p>Trường hợp pháp luật về xây dựng và pháp luật khác quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.</p> <p>Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ có đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì nhà đầu tư nộp bổ sung hồ sơ đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;</p>		
-	Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc bản sao tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.	x	
-	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC.		Bản sao có chứng thực
-	Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).		x
<b>2.3.2</b>	<b><i>Trường hợp 2:</i></b> Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)		
-	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	x	
<b>2.3.3</b>	<b><i>Trường hợp 3:</i></b> Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu	x	







	<i>cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i>		
-	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;	x	
-	Thông tin về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) để cơ quan đăng ký đầu tư tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc bản sao hợp lệ của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).		x
<b>2.3.4</b>	<b><i>Trường hợp 4: Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư;	x	
-	Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư;	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC);		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, văn bản/tài liệu về dự án đầu tư.	x	
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung</li> </ul>		

	<i>wrong nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</i>			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> - Đối với trường hợp (1) và (4): 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp (2) và (3): 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Qua hệ thống bưu chính. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> .			
<b>2.7</b>	<b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không. <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> - Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu I.2.6 quy định tại Thông tư số 55/2026/TT-BTC. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thẩm định.			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> . Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	<p>sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
<b><i>Đối với trường hợp (1) và (4):</i></b>				
B4	Trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư, lấy ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong trường hợp cần thiết, xem xét điều kiện và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo Sở; Văn thư	01 ngày	Mẫu 05, 06 và Văn bản lấy ý kiến các đơn vị.
B5	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có) và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	7,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
B6	Xem xét ký duyệt, ký nháy dự thảo tại bước B5.	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận (đã ký nháy).
B7	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

				(BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận (đã ký duyệt).
B8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.</li> </ul>	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
B9	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
<b><i>Đối với trường hợp (2) và (3):</i></b>				
B4	Căn cứ văn bản đề nghị của nhà đầu tư, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày	Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	01 ngày	Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký duyệt.

B7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.</li> </ul>	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01,06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT.I.2.6) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx		
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx		
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx		
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx		
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx		

	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx
	Sổ theo dõi hồ sơ	
	BM.ĐT.I.1.5	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư  Mẫu I.1.5.docx
	BM.ĐT.I.1.1	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư  Mẫu I.1.1.docx
	BM.ĐT.I.1.3	Văn bản đề xuất dự án đầu tư  Mẫu I.1.3.docx
	BM.ĐT.I.1.9	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh  Mẫu I.1.9.docx
	BM.ĐT.I.2.6	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư  Mẫu I.2.6.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Báo cáo thẩm định.	
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		

### 10. Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.10
----------	--------------------------	----------

<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	<p>(1) Đối với trường hợp 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</li> <li>- Nội dung điều chỉnh liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.</li> </ul> <p>(2) Đối với trường hợp 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</li> <li>- Nội dung điều chỉnh không bao gồm các nội dung liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.</li> </ul> <p>(3) Đối với trường hợp 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</li> <li>- Bản án, quyết định của tòa án, trọng tài có hiệu lực.</li> </ul>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
<b>2.3.1</b>	<i>Trường hợp 1: Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i>		






-	Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, hồ sơ gồm: văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư cho cơ quan đăng ký đầu tư kèm theo tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư.	x	
-	Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP, hồ sơ gồm:		
	+ Văn bản đề nghị của nhà đầu tư;	x	
	+ Bản sao Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất hoặc bản sao văn bản bàn giao đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.		x
-	Trường hợp cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị của nhà đầu tư, bao gồm nội dung thuyết minh về việc cập nhật thông tin này.	x	
<b>2.3.2</b>	<b><i>Trường hợp 2: Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;	x	
-	Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức;	x	
-	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 31 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (nếu có).		Bản sao có chứng thực
<b>2.3.3</b>	<b><i>Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></b>		
-	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
-	Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;		Bản sao có chứng thực





-	Bản sao bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</li> </ul>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<p><b>Thời hạn giải quyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp (1): 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Đối với trường hợp (2): 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Đối với trường hợp (3): 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>		
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.  <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.</p>		
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.		
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu I.2.7 quy định tại Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</li> </ul>		

<b>2.10 Quy trình xử lý công việc</b>				
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
<b><i>Đối với trường hợp (1):</i></b>				
B4	Căn cứ hồ sơ hợp lệ, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả	Lãnh đạo	0,5 ngày	Mẫu 05;

	giải quyết hồ sơ của phòng chuyên môn.	Sở		Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
<b><i>Đối với trường hợp (2):</i></b>				
B4	Căn cứ hồ sơ hợp lệ, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy

				chứng nhận đã ký duyệt.
B7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.</li> </ul>	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
<b><i>Đối với trường hợp (3):</i></b>				
B4	Căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	01 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký duyệt.

B7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.</li> </ul>	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ; TTPV HCC tỉnh	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.7) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã ký, đóng dấu.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01				 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
Mẫu 02				 Mẫu 02.docx Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Mẫu 03				 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Mẫu 04				 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Mẫu 05				 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ




	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx
		Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT.I.1.8	 Mẫu I.1.8.docx
		Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư
	BM.ĐT.I.1.9	 Mẫu I.1.9.docx
		Báo cáo tình hình thực hiện dự án
	BM.ĐT.I.2.7	 Mẫu I.2.7.docx
		Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		







### 11. Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.11
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư bị mất hoặc bị hỏng;</li> <li>- Hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được lưu dưới dạng dữ liệu điện tử trong Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư có nội dung khác so với Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;</li> <li>- Hoặc thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư chưa chính xác so với thông tin đăng ký tại hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư.</li> </ul>	
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đề nghị cấp lại hoặc hiệu đính.	x	
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</li> </ul>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.  <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.</p>		
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.		
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu I.2.8 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thẩm định.</li> </ul>		

<b>2.10 Quy trình xử lý công việc</b>				
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
B4	Căn cứ văn bản đề nghị của nhà đầu tư, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo cấp lại/hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại và hiệu đính thông tin đã ký nháy.

B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại và hiệu đính thông tin đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại và hiệu đính thông tin.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại và hiệu đính thông tin.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx		
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx		
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx		

Mẫu 04	 Mẫu 04.docx	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Mẫu 05	 Mẫu 05.docx	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Mẫu 06	 Mẫu 06.docx	Sổ theo dõi hồ sơ
BM.ĐT.I.1.17	 Mẫu I.1.17.docx	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
BM.ĐT.I.1.18	 Mẫu I.1.18.docx	Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
BM.ĐT.I.2.8	 Mẫu I.2.8.docx	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ( <i>Trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính</i> )
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		









## 12. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.12
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	

	<p>- Nhà đầu tư có dự án đầu tư được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành; hoặc</p> <p>- Doanh nghiệp đang hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương cấp trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</p>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</p> <p>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</p> <p>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;	x	
-	Bản sao Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;		x
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 109 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).		x
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</p> <p>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</p>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		
<b>2.6</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b>		
	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</p>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
2.7	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.</p>			
2.8	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
2.9	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu I.2.8 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thẩm định.</li> </ul>			
2.10	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</p> <p>Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo

B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
B4	Căn cứ văn bản đề nghị của nhà đầu tư, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy dự thảo cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8).
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BM.ĐT. I.2.8) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại				

	<p>ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</p>	
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>	
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT.I.1.20	 Mẫu I.1.20.docx Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
	BM.ĐT.I.2.8	 Mẫu I.2.8.docx Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính)
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	

-	Hồ sơ theo mục 2.3.
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.	


### 13. Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp








1	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.13	
2	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
2.1	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp làm tăng tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài tại tổ chức kinh tế kinh doanh ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài;</li> <li>- Việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp dẫn đến việc nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 20 Luật Đầu tư nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của tổ chức kinh tế trong các trường hợp: tăng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài từ dưới hoặc bằng 50% lên trên 50%; tăng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu trên 50% vốn điều lệ trong tổ chức kinh tế;</li> <li>- Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, đặc khu khu vực biên giới; xã, phường ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh.</li> </ul>		
2.2	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		
2.3	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp gồm những nội dung: thông tin về đăng ký doanh nghiệp của tổ chức kinh tế mà nhà đầu tư nước ngoài dự kiến góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; ngành, nghề kinh doanh; danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông sáng lập, danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (nếu có); tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trước và sau khi góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp vào tổ chức kinh tế; giá trị giao dịch dự kiến của hợp đồng góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; thông tin về dự án đầu tư của tổ chức kinh tế (nếu có);	x	
-	Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân, tổ chức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và tổ chức kinh tế có nhà		Bản sao

	đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp;		có chứng thực
-	Văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp hoặc giữa nhà đầu tư nước ngoài với cổ đông hoặc thành viên của tổ chức kinh tế đó;		Bản sao có chứng thực
-	Thông tin về tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền tra cứu trên cơ sở dữ liệu hoặc bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp (đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 75 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</li> </ul>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.  <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.</p>		
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.		
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b>		

	<p>- Hồ sơ đủ điều kiện: Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo Mẫu I.2.20 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</p> <p>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.</p>			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</p> <p>Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
B4	Trường hợp tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại khu vực có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, thì ban hành văn bản lấy ý kiến thẩm định của Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh và Công an cấp tỉnh về	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày	Mẫu 05; Văn bản lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

	nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó, trình lãnh đạo phòng ký nháy, Lãnh đạo sở ký duyệt, Văn thư đóng dấu gửi các cơ quan. <i>Chuyển sang thực hiện B5.</i>			
B5	Các cơ quan liên quan góp ý thẩm định hồ sơ.	Các cơ quan liên quan	03 ngày	Văn bản ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.
B6	Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có) và dự thảo Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	03 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (BM.ĐT. I.2.20).
B7	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B6.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (BM.ĐT. I.2.20) hoặc Thông báo không đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đã ký nháy.
B8	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (BM.ĐT. I.2.20) hoặc Thông báo không đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần

				vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đã ký duyệt.
B9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.</li> </ul>	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (BM.ĐT. I.2.20) hoặc Thông báo không đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.
B10	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (BM.ĐT. I.2.20) hoặc Thông báo không đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		 Mẫu 01.docx	






Mẫu 02	 Mẫu 02.docx	Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Mẫu 03	 Mẫu 03.docx	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Mẫu 04	 Mẫu 04.docx	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Mẫu 05	 Mẫu 05.docx	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Mẫu 06	 Mẫu 06.docx	Sổ theo dõi hồ sơ
BM.ĐT.I.1.13	 Mẫu I.1.13.docx	Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài
BM.ĐT.I.2.20	 Mẫu I.2.20.docx	Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài hoặc Thông báo không đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		




**14. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC**

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.14	
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	Hợp đồng BCC được ký kết giữa nhà đầu tư trong nước với nhà đầu tư nước ngoài hoặc giữa các nhà đầu tư nước ngoài thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 26 Luật Đầu tư.		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành gồm: tên và địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có) của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC; tên, địa chỉ văn phòng điều hành; nội dung, thời hạn, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành; họ, tên, nơi cư trú, số Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người đứng đầu văn phòng điều hành;	x	
-	Quyết định của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC về việc thành lập văn phòng điều hành;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao quyết định bổ nhiệm người đứng đầu văn phòng điều hành;		x
-	Bản sao hợp đồng BCC.		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> </ul>		

	+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Qua hệ thống bưu chính. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> .			
<b>2.7</b>	<b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không. <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.			
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> - Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành theo Mẫu I.2.10 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> . Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
B4	Căn cứ hồ sơ đăng ký thành lập văn phòng điều hành, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	6,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT. I.2.10) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT. I.2.10) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT. I.2.10) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận đăng

	để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.			ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT. I.2.10) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (BM.ĐT. I.2.10) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx		
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx		
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx		
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx		
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx		

	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx
		Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT.I.1.14	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh  Mẫu I.1.14.docx
	BM.ĐT.I.2.10	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành  Mẫu I.2.10.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		






### 15. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC




<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.15
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.</li> <li>- Có đề nghị chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành.</li> </ul>	
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	

2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
-	Quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành trong trường hợp văn phòng điều hành chấm dứt hoạt động trước thời hạn;	x	
-	Danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán;	x	
-	Danh sách người lao động, quyền và lợi ích của người lao động đã được giải quyết;	x	
-	Xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế;		Bản sao có chứng thực
-	Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội;		Bản sao có chứng thực
-	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;		Bản sao có chứng thực
-	Bản sao hợp đồng BCC.		Bản sao có chứng thực
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</li> </ul>		
2.4	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
2.5	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		
2.6	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> </ul>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
2.7	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.</p> <p><b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.</p> <p><b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.</p>			
2.8	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư nước ngoài.			
2.9	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành theo Mẫu I.2.12 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành.</li> </ul>			
2.10	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</p> <p>Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công	Lãnh đạo	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ

	chức xử lý.	phòng CM		theo mục 2.3
B4	Căn cứ hồ sơ thông báo của nhà đầu tư nước ngoài, dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	6,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.12) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.12) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi đăng ký hoạt động văn phòng điều hành đã ký nh.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày	Mẫu 05; Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.12) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi đăng ký hoạt động văn phòng điều hành đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.12) hoặc

				Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (BM.ĐT.I.2.12) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01				 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
Mẫu 02				 Mẫu 02.docx Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Mẫu 03				 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Mẫu 04				 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Mẫu 05				 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ


	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx
		Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.ĐT.I.1.16	Thông báo chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh  Mẫu I.1.16.docx
	BM.ĐT.I.2.12	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành  Mẫu I.2.12.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện thu hồi đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		








## 16. Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.16
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>	
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b> Không có.	
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản</b> <b>Bản sao</b>

		<b>chính</b>		
-	Thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư.	X		
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</li> </ul>			
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.			
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>			
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh.  <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không.  <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.</p>			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
<b>2.9</b>	<p><b>Kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư theo mẫu I.2.13 quy định tại Thông tư số 55/2026/TT-BTC.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện ngừng hoạt động của dự án đầu tư.</li> </ul>			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường	Tổ chức, cá nhân, Công chức	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3

	<p>Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a>. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>	TN&TKQ		
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3
B4	Trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư, dự thảo Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.13) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện ngừng hoạt động của dự án đầu tư.
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.13) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện ngừng hoạt động của dự án đầu tư đã ký nháy.

B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.13) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện ngừng hoạt động của dự án đầu tư đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.13) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện ngừng hoạt động của dự án đầu tư.
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.13) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện ngừng hoạt động của dự án đầu tư.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		 Mẫu 01.docx	







Mẫu 02	 Mẫu 02.docx	Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Mẫu 03	 Mẫu 03.docx	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Mẫu 04	 Mẫu 04.docx	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Mẫu 05	 Mẫu 05.docx	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Mẫu 06	 Mẫu 06.docx	Sổ theo dõi hồ sơ
BM.ĐT.I.1.11	 Mẫu I.1.11.docx	Thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án
BM.ĐT.I.2.13	 Mẫu I.2.13.docx	Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Thông báo ngừng hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành.		



**17. Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư**

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	QT.ĐT.17	
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b> Không có.		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua Dịch vụ Bưu chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Văn bản thông báo về việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư;	x	
-	Quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư;	x	
-	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).		x
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Trường hợp dự án đầu tư thực hiện tại 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, nhà đầu tư nộp Hồ sơ cho Sở Tài chính của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, đặt hoặc dự kiến đặt văn phòng điều hành để đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.</li> </ul>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		
<b>2.6</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ:</li> </ul>		

	<a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> .			
2.7	<b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Sở Tài chính Hà Tĩnh. <b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không. <b>Cơ quan phối hợp:</b> Không.			
2.8	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Nhà đầu tư.			
2.9	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> - Hồ sơ đủ điều kiện: Thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của Nhà đầu tư theo mẫu I.2.16 quy định tại Thông tư số 55/2026/TT-BTC. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.			
2.10	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua hệ thống bưu chính hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> . Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Tổ chức, cá nhân, Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có), 06 và 01 bộ Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng CM	02 giờ	Mẫu 01, 05 và hồ sơ theo mục 2.3

B4	Trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư, dự thảo Thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.16) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.
B5	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện tại bước B4.	Lãnh đạo phòng CM	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.16) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đã ký nháy.
B6	Xem xét, ký duyệt kết quả của phòng chuyên môn.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.16) Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đã ký duyệt.
B7	- Phát hành văn bản và chuyển Trung tâm PV HCC để trả cho tổ chức, cá nhân. - Cập nhật, theo dõi kết quả xử lý công việc, lưu hồ sơ.	Văn thư, Phòng CM	01 giờ	Mẫu 05, 06; Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.16) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động

				của dự án đầu tư..
B8	Trả kết quả.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư (BM.ĐT. I.2.16) hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh: <a href="https://motcua.hatinh.gov.vn">https://motcua.hatinh.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>				
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		Mẫu 01.docx	
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ		Mẫu 02.docx	
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		Mẫu 03.docx	
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		Mẫu 04.docx	
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ		Mẫu 05.docx	
Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ		Mẫu 06.docx	

	BM.ĐT.I.1.12	<p>Thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án đầu tư</p>  <p>Mẫu I.1.12.docx</p>
	BM.ĐT.I.2.16	<p>Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư</p>  <p>Mẫu I.2.16.docx</p>
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>	
-	Các mẫu phiếu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
-	Hồ sơ theo mục 2.3.	
-	Thông báo chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.	
<p>Hồ sơ được lưu tại Phòng DN và ĐT, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành./.</p>		